



BẢN TIN

KINH TẾ | TÀI CHÍNH | TIỀN TỆ

Tuần 4 | Tháng 8/2025



Động thái chính sách các ngân hàng trung ương lớn có sự phân hóa rõ rệt

Kinh tế Trung Quốc đối mặt những thách thức dai dẳng nhưng phục hồi tích cực

Dư nợ cho vay kinh doanh bất động sản ở một số ngân hàng tăng trưởng mạnh

Lãi suất tiền gửi bình quân, tiền vay bình quân có xu hướng tăng nhẹ

LƯU HÀNH NỘI BỘ



<https://vnba.org.vn/>



(024) 382 187 33



HIỆP HỘI NGÂN HÀNG VIỆT NAM
VIETNAM BANK'S ASSOCIATION

BẢN TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ

Tuần 4 tháng 8 (25-29/8/2025)

CÁC THÔNG TIN CHÍNH

Kinh tế - tài chính, ngân hàng Việt Nam

- Xóa bỏ cơ chế Nhà nước độc quyền sản xuất vàng miếng;
- Mở rộng phạm vi điều chỉnh đối với hoạt động sản xuất vàng miếng;
- Diễn biến lãi suất tiền gửi bình quân, tiền vay bình quân tháng 7/2025;
- Dư nợ cho vay kinh doanh bất động sản ở một số ngân hàng tăng;
- Giá vàng có tuần tăng rất mạnh gần 4 triệu đồng/lượng, cả tháng tăng hơn 9 triệu đồng/lượng;
- Lãi suất VND LNH các kỳ hạn từ 1 tháng trở xuống giảm ở tất cả các kỳ hạn;
- NHNN hút ròng 17.270,35 tỷ đồng từ thị trường trong tuần qua qua kênh OMO;
- Tỷ giá trên thị trường tự do tuần qua diễn biến theo xu hướng tăng.

Kinh tế - tài chính thế giới

- Kinh tế Mỹ đang phục hồi tốt hơn;
- Đà phục hồi kinh tế khu vực EURO có dấu hiệu chững lại;
- Kinh tế Nhật Bản đang trải qua một giai đoạn phục hồi không đồng đều;
- Kinh tế Trung Quốc đối mặt những thách thức dai dẳng nhưng phục hồi tích cực;
- Động thái chính sách các ngân hàng trung ương lớn có sự phân hóa rõ rệt;
- Giá vàng thế giới có tháng tăng mạnh nhất.

Thông tin hội viên

- VNBA tổ chức đào tạo chuyên sâu về ứng dụng AI trong hoạt động ngân hàng;
- Agribank mở đường tín chỉ carbon Việt ra thị trường quốc tế;
- S&P nâng xếp hạng Vietcombank lên mức cao nhất hệ thống và giữ Eximbank ở mức B+ với triển vọng ổn định;
- VietinBank phát động chương trình hiến máu năm 2025;
- VDB đồng loạt ký kết tín dụng cho các dự án thủy điện và điện gió;
- Techcombank tiếp sức doanh nghiệp, hộ kinh doanh chuyển đổi số;
- Sacombank tung ưu đãi lớn mùa tựu trường và Quốc khánh 2/9;
- PVcomBank lan tỏa tự hào dân tộc cùng "80 năm - Rạng rỡ non sông";
- Bac A Bank triển khai ưu đãi tiếp sức doanh nghiệp xuất nhập khẩu.

A. THÔNG TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH THẾ GIỚI

I. Kinh tế thế giới

Kinh tế Mỹ: Kinh tế đang phục hồi tốt hơn

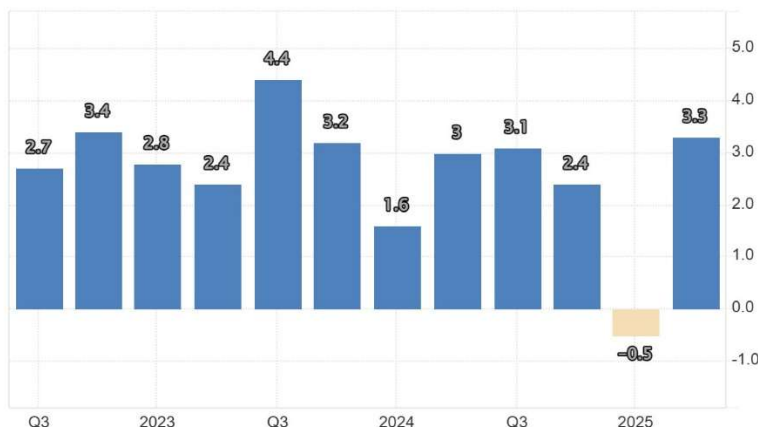
Nhìn chung, các số liệu mới cho thấy nền kinh tế Mỹ vẫn đang ổn định. Tác động của thuế quan vẫn chưa thể hiện rõ. Các doanh nghiệp vẫn đang sử dụng lượng hàng tồn kho nhập khẩu trong quý I và chính sách thuế quan vẫn còn thay đổi trong quý II/2025

Trong thời gian tới, nền kinh tế lớn nhất thế giới được dự đoán sẽ tăng trưởng với tốc độ khiêm tốn hơn khi người tiêu dùng và doanh nghiệp điều chỉnh theo những diễn biến chính sách thương mại của chính Mỹ và các đối tác lớn cũng như những diễn biến kinh tế toàn cầu khác.

Trong quý II, nền kinh tế Mỹ đã tăng trưởng với tốc độ 3,3% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn so với ước tính ban đầu của cơ quan này là 3%, chủ yếu là do tác động từ hoạt động thương mại và chi tiêu của người tiêu dùng cũng như doanh nghiệp. Dự báo ban đầu của các nhà kinh tế mức tăng trưởng chỉ là 3,1% và trong quý I/2025, kinh tế Mỹ suy giảm 0,5%.

Tăng trưởng kinh tế quý II/2025

US GDP Growth Rate - percent



Source: tradingeconomics.com | U.S. Bureau of Economic Analysis

Xuất khẩu ròng đóng góp gần 5 điểm % vào tăng trưởng GDP, mức cao nhất từng được ghi nhận. Vào quý đầu năm nay, xuất khẩu từng giảm mạnh, gập áp lực mạnh lên số liệu tăng trưởng kinh tế khi doanh nghiệp và người tiêu dùng chạy đua tích trữ hàng hoá trước thêm thuế quan.

Chi tiêu tiêu dùng cá nhân quý II tăng trưởng 1,6%, cao hơn ước tính ban đầu là 1,4%. Trong quý I, con số này chỉ tăng 0,5%.

Kinh tế khu vực EURO: Đà phục hồi kinh tế khu vực đang chững lại

Sau một giai đoạn có tín hiệu phục hồi tích cực, tuần cuối tháng 8 cho thấy động lực tăng trưởng của kinh tế khu vực Euro đã chững lại. Dữ liệu ESI giảm mạnh hơn dự kiến, cùng với niềm tin tiêu dùng chạm đáy 4 tháng, phản ánh tâm lý lo ngại và sự thiếu chắc chắn về triển vọng kinh tế, đặc biệt từ phía người tiêu dùng và các lĩnh vực nhạy cảm với lãi suất như xây dựng.

Tăng trưởng tín dụng cho hộ gia đình tăng tốc cho thấy chính sách nới lỏng của ECB đang phát huy tác dụng. Lãi suất thấp hơn đã khuyến khích người dân và doanh nghiệp vay vốn, tạo ra một động lực quan trọng cho chi

Tuần cuối tháng 8/2025 của Khu vực đồng Euro (Euro Area) cho thấy một bức tranh kinh tế có nhiều tín hiệu trái chiều và sự phân hóa rõ rệt giữa các quốc gia thành viên. Các dữ liệu kinh tế quan trọng được công bố cho thấy những điểm nổi bật sau:

Chỉ số niềm tin suy giảm (Economic Sentiment Indicator - ESI):

Chỉ số ESI bất ngờ giảm 0.5 điểm xuống còn 95.2, thấp hơn dự báo của thị trường (96). Điều này cho thấy tâm lý lạc quan của các thành phần kinh tế (doanh nghiệp và người tiêu dùng) đã suy yếu. Sự sụt giảm này chủ yếu do niềm tin giảm sút trong các lĩnh vực dịch vụ, xây dựng và đặc biệt là người tiêu dùng. Ngược lại, lĩnh vực bán lẻ và công nghiệp có sự cải thiện nhẹ, cho thấy một số điểm sáng trong hoạt động sản xuất và thương mại.

Niềm tin tiêu dùng chạm đáy:

Chỉ số niềm tin tiêu dùng của Khu vực đồng Euro giảm 0.8

tiêu và đầu tư. Tuy nhiên, sự giảm sút trong niềm tin tổng thể cho thấy chính sách tiền tệ một mình chưa đủ để giải quyết những thách thức mang tính cấu trúc và tâm lý.

Kinh tế khu vực đồng tiền chung EURO cũng đang đối mặt những thách thức đa chiều.

Thứ nhất, sự giảm sút niềm tin ở các nền kinh tế lớn như Đức và Ý cho thấy các động lực tăng trưởng cốt lõi của khu vực đang suy yếu.

Thứ hai, căng thẳng thương mại và các yếu tố địa chính trị (như những lo ngại về chính sách thuế quan từ Mỹ) tiếp tục là rủi ro lớn.

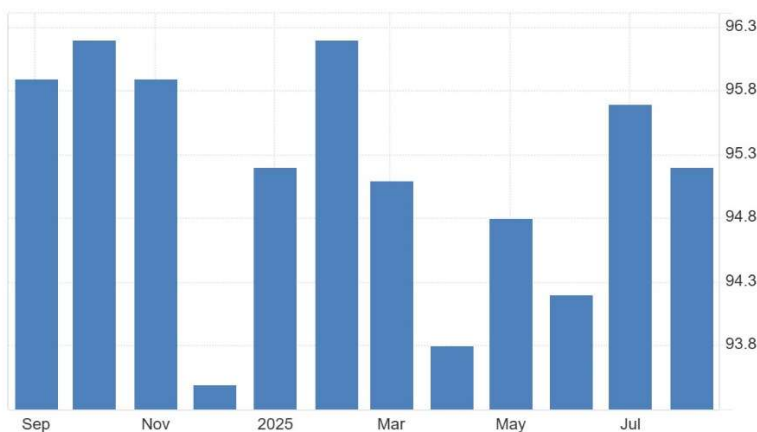
Thứ ba, mặc dù lạm phát đã được kiểm soát ở mức mục tiêu, áp lực giá cả trong lĩnh vực dịch vụ và thị trường lao động vẫn là mối lo ngại tiềm ẩn, có thể buộc ECB phải duy trì sự thận trọng trong các quyết định chính sách tiếp theo.

Sự phân hóa nội bộ: Sự khác biệt về hiệu quả kinh tế giữa các quốc gia (Hà Lan, Ba Lan tăng trưởng tích cực trong khi Tây Ban Nha, Đức, Ý lại suy giảm) cho thấy mô hình phục hồi "đa tốc độ" đang diễn ra.

điểm xuống mức -15.5, thấp nhất trong 4 tháng. Người tiêu dùng trở nên bi quan hơn về tình hình tài chính hộ gia đình trong tương lai. Tuy nhiên, một tín hiệu tích cực là ý định mua sắm lớn trong 12 tháng tới lại tăng lên, cho thấy có thể người tiêu dùng đang tìm cách tận dụng các chính sách nói lỏng hoặc giá cả có lợi hơn.

Tâm lý tiêu dùng chưa hoàn toàn phục hồi

EA Economic Optimism Index - points



Source: tradingeconomics.com | European Commission

Tăng trưởng tín dụng:

Đây là một trong những điểm sáng nhất. Tín dụng ngân hàng cho các hộ gia đình tăng 2,4% so với cùng kỳ, đạt EUR 7.030 nghìn tỷ, là tốc độ nhanh nhất kể từ tháng 4/2023. Lãi suất thấp hơn do chính sách nói lỏng của Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) đã kích thích nhu cầu vay vốn.

Mặc dù tăng trưởng tín dụng cho doanh nghiệp cũng tăng nhẹ lên 2.8%, tăng trưởng tín dụng tổng thể cho khu vực tư nhân lại giảm nhẹ, cho thấy có thể một số lĩnh vực khác đang gặp khó khăn.

Sự phân hóa giữa các nền kinh tế lớn:

Các "đầu tàu" như Đức và Ý cho thấy sự suy giảm niềm tin ESI ở mức vừa phải. Tây Ban Nha trải qua sự sụt giảm đáng kể nhất về niềm tin (-2.6 điểm). Ngược lại, Hà Lan và Ba Lan lại ghi nhận sự cải thiện đáng kể, cho thấy sự khác biệt về khả năng phục hồi và sức bật kinh tế giữa các quốc gia trong khu vực.

Kinh tế Nhật Bản: Nền kinh tế đang trải qua một giai đoạn phục hồi không đồng đều.

Mâu thuẫn giữa dữ liệu cứng và tâm lý: Có một sự đối lập rõ ràng giữa các "dữ liệu cứng" như sản lượng công nghiệp và doanh số bán lẻ, vốn đang sụt giảm, và các "dữ liệu mềm" như niềm tin tiêu dùng và thị trường lao động, vốn đang mạnh lên. Dữ liệu sản xuất và bán lẻ tháng 7 kém hơn kỳ vọng, phản ánh những thách thức hiện tại như lạm phát làm xói mòn sức mua và những bất ổn thương mại toàn cầu.

Sản lượng công nghiệp sụt giảm mạnh:

Sản lượng công nghiệp tháng 7/2025 của Nhật Bản giảm 1.6% so với tháng trước, đảo ngược mức tăng 2.1% của tháng 6 và vượt xa dự báo giảm 1.0%. Đây là mức giảm mạnh nhất trong 8 tháng qua, chủ yếu do sự sụt giảm trong ngành ô tô, máy móc sản xuất và thiết bị kinh doanh. Sự sụt giảm này được cho là do ảnh hưởng của những bất ổn thương mại với Mỹ và nhu cầu thị trường yếu.

Doanh số bán lẻ tăng chậm nhất kể từ năm 2022:

Doanh số bán lẻ chỉ tăng 0.3% so với cùng kỳ, thấp hơn rất nhiều so với dự báo 1.8% và là tốc độ tăng chậm nhất kể từ tháng 2/2022.

đang tác động đến ngành xuất khẩu chủ chốt. Thị trường lao động là điểm tựa: Thất nghiệp thấp kỷ lục và triển vọng tăng lương tích cực là những điểm sáng quan trọng. Thị trường lao động thắt chặt là động lực chính để BOJ xem xét các đợt tăng lãi suất trong tương lai. Sự lạc quan của người tiêu dùng về thu nhập và việc làm có thể là yếu tố thúc đẩy chi tiêu trong những tháng tới, giúp nền kinh tế vượt qua giai đoạn khó khăn hiện tại.

Áp lực lạm phát và chính sách của BOJ: Với lạm phát lõi vẫn trên mục tiêu 2% và thị trường lao động thắt chặt, BOJ đang có lý do để tiếp tục bình thường hóa chính sách tiền tệ. Mặc dù dữ liệu kinh tế yếu kém gần đây có thể khiến BOJ thận trọng hơn, nhưng giọng điệu của Thống đốc Ueda và kỳ vọng của thị trường trái phiếu cho thấy khả năng tăng lãi suất tiếp theo vẫn rất cao, có thể diễn ra vào cuối năm nay hoặc đầu năm sau.

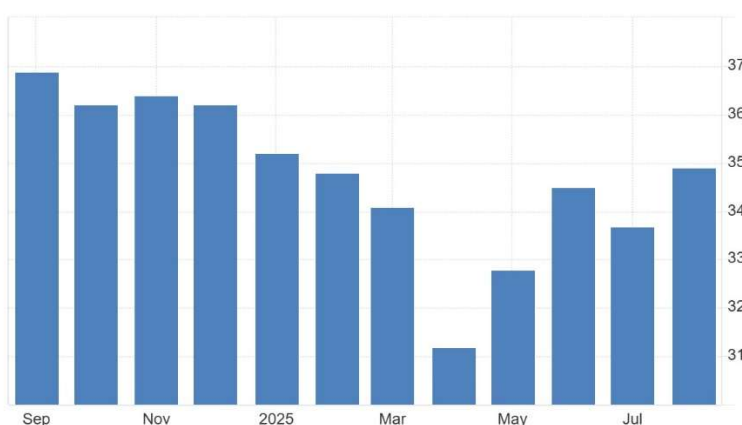
Điều này cho thấy sức mua của người tiêu dùng bị ảnh hưởng bởi lạm phát và tăng lương chậm chạp. Mặc dù các mặt hàng như quần áo và mỹ phẩm có tăng trưởng, nhưng doanh số bán ô tô, nhiên liệu và các cửa hàng bách hóa lại giảm mạnh.

Thị trường lao động thắt chặt:

Tỷ lệ thất nghiệp giảm xuống 2.3% trong tháng 7, mức thấp nhất kể từ tháng 12/2019. Tỷ lệ này thấp hơn so với kỳ vọng của thị trường và cho thấy thị trường lao động vẫn rất mạnh mẽ. Tỷ lệ việc làm trên số người tìm việc vẫn ổn định ở mức 1.22, phản ánh tình trạng thiếu hụt lao động cấu trúc.

Niềm tin tiêu dùng đang cải thiện

JP Consumer Confidence - points



Source: tradingeconomics.com | Cabinet Office, Japan

Niềm tin tiêu dùng cải thiện:

Chỉ số niềm tin tiêu dùng tháng 8 tăng lên 34,9, mức cao nhất trong 7 tháng. Các thành phần chính của chỉ số này đều tăng, bao gồm đánh giá về cuộc sống hàng ngày, kỳ vọng tăng thu nhập và triển vọng việc làm. Điều này cho thấy người tiêu dùng có tâm lý lạc quan hơn về tương lai.

Kinh tế Trung Quốc: Đới mặt những thách thức dai dẳng nhưng phục hồi tích cực

Việc Evergrande bị hủy niêm yết là một bước đi mang tính biểu tượng, cho thấy chính quyền đã chấm dứt việc "cứu vớt" các tập đoàn nợ nần để chuyển sang "dọn dẹp" thị trường. Các chính sách nới lỏng tại Thượng Hải và Bắc Kinh cho thấy chính phủ đang cố gắng vực dậy niềm tin và nhu cầu từ người dân, nhưng hiệu quả vẫn còn bỏ ngõ. Sự phục hồi của thị trường bất động sản vẫn là yếu tố then chốt để phục hồi tăng trưởng kinh tế chung.

Kinh tế đang hồi phục "Hai Tốc độ": Các ngành công nghiệp truyền thống và tiêu dùng yếu kém, thể hiện qua lợi nhuận doanh nghiệp giảm sút và nhu cầu thép thấp. Nhưng đồng thời các ngành công nghệ cao như AI, bán dẫn

Lĩnh vực bất động sản:

Việc Evergrande chính thức bị hủy niêm yết tại Hồng Kông vào ngày 25/8/2025 là dấu chấm hết cho một trong những tập đoàn bất động sản lớn nhất Trung Quốc và là một biểu tượng của cuộc khủng hoảng nợ kéo dài của ngành này. Để vực dậy thị trường, chính quyền tiếp tục đưa ra các biện pháp nới lỏng. Theo sau Bắc Kinh, Thượng Hải cũng công bố nới lỏng chính sách mua nhà vào ngày 25/8, bao gồm giảm giới hạn số căn hộ sở hữu và nới lỏng các điều kiện vay vốn, nhằm kích thích nhu cầu.

Thị trường chứng khoán và công nghệ:

Thị trường chứng khoán Trung Quốc có một tuần khởi sắc, với chỉ số Shanghai Composite và Shenzhen Component tăng mạnh, được dẫn dắt bởi nhóm cổ phiếu trí tuệ nhân tạo (AI) và bán dẫn. Sự tăng trưởng này được thúc đẩy bởi chính sách hỗ trợ của nhà nước, cụ thể là sáng kiến "AI Plus" của

và đầu tư vào các lĩnh vực công nghệ cao vẫn là điểm sáng, cho thấy nỗ lực của chính phủ trong việc thúc đẩy "lực lượng sản xuất mới" đang có hiệu quả. Điều này tạo nên sự phân hóa rõ rệt trong nền kinh tế.

Trung Quốc đang thực hiện đồng thời hai chiến lược. Về mặt vĩ mô, PBOC nói lỏng tiền tệ để hỗ trợ tăng trưởng. Đồng thời, chính phủ ban hành các quy định mới để quản lý các lĩnh vực cụ thể như nền tảng trực tuyến, cho thấy chính quyền đang tìm cách điều tiết và đưa nền kinh tế phát triển theo hướng bền vững và công bằng hơn.

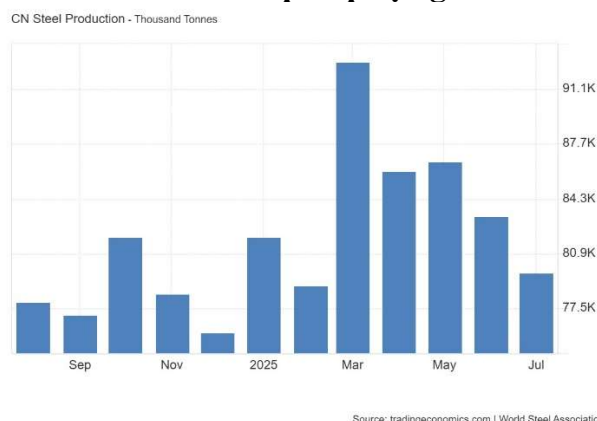
Nền kinh tế lớn thứ 2 thế giới đang cho thấy sự giằng co giữa một nền kinh tế cũ đang dần suy yếu và một nền kinh tế mới đang được định hình. Mặc dù vẫn còn nhiều rào cản như lợi nhuận công nghiệp thấp và FDI sụt giảm, các động lực tăng trưởng mới từ công nghệ và những chính sách nói lỏng có thể đang tạo đà cho sự phục hồi trong những tháng cuối năm.

Quốc vụ viện, cùng với kỳ vọng về các gói kích thích kinh tế mới.

Hoạt động sản xuất và lợi nhuận công nghiệp:

Lợi nhuận của các doanh nghiệp công nghiệp Trung Quốc tiếp tục giảm 1,7% trong 7 tháng đầu năm, phản ánh tâm lý kinh doanh và tiêu dùng yếu kém. Lợi nhuận của các doanh nghiệp nhà nước giảm mạnh, trong khi khu vực tư nhân chỉ tăng trưởng nhẹ.

Sản xuất thép tiếp tục giảm



Chính phủ Trung Quốc cũng có kế hoạch giảm sản lượng thép trong năm 2025-2026. Mặc dù động thái này nhằm giải quyết tình trạng dư thừa công suất và đạt mục tiêu môi trường, nó cũng cho thấy nhu cầu tiêu thụ trong nước, đặc biệt từ ngành bất động sản, vẫn còn yếu.

Dòng vốn đầu tư nước ngoài (FDI):

FDI vào Trung Quốc giảm 13,4% trong 7 tháng đầu năm, phản ánh những bất ổn kinh tế toàn cầu. Tuy nhiên, điểm sáng là dòng vốn vào ngành công nghệ cao vẫn rất mạnh mẽ, với các lĩnh vực như dịch vụ thương mại điện tử, sản xuất thiết bị hàng không vũ trụ và được phẩm thu hút đầu tư lớn.

Nguồn: BLS/EUROSTAT/NBS/Nikkei/Tradingeconomics

II. Thị trường tài chính

Động thái chính sách các ngân hàng trung ương lớn có sự phân hóa rõ rệt

Tuần cuối tháng 8/2025 chứng kiến sự phân hóa rõ rệt trong chính sách của các ngân hàng trung ương hàng đầu thế giới, phản ánh tình trạng kinh tế khác nhau của mỗi nền kinh tế. Fed và PBoC đang nghiêng về nói lỏng để hỗ trợ tăng trưởng, trong khi BOJ vẫn thận trọng tìm cách thoát khỏi chính sách lãi suất siêu thấp. Sự khác biệt này sẽ tiếp tục là yếu tố chính định hình thị trường tài chính toàn cầu trong thời gian tới.

BOJ và PBoC: Hai thái cực của châu Á: BOJ đang tiến dần đến việc thắt chặt chính sách. Mặc dù dữ liệu kinh tế gần đây của Nhật Bản có phần yếu đi (sản lượng công nghiệp, doanh số bán lẻ), BOJ vẫn tập trung vào các yếu tố cấu trúc như thị trường lao động thắt chặt và

Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BOJ):

Thống đốc Kazuo Ueda và thành viên hội đồng Junko Nakagawa cùng phát đi tín hiệu về khả năng tăng lãi suất trong tương lai. Ông Ueda nhấn mạnh rằng sự tăng trưởng tiền lương đang lan rộng từ các doanh nghiệp lớn sang các

tăng trưởng tiền lương. Đây là động lực chính để họ chấm dứt chính sách lãi suất âm kéo dài. Sự thận trọng của BOJ thể hiện qua việc họ muốn xem xét thêm dữ liệu (như khảo sát Tankan) để đảm bảo đà tăng lương là bền vững. Ngược lại, PBoC đang theo đuổi chính sách nói lỏng mạnh mẽ. Việc bơm ròng thanh khoản liên tục cho thấy chính phủ Trung Quốc đang tìm cách hỗ trợ tăng trưởng kinh tế và bù đắp những tác động tiêu cực từ thị trường bất động sản và sự sụt giảm lợi nhuận công nghiệp.

Fed: Hướng về nói lỏng: Lập trường "bò câu" của Chủ tịch Powell tại Jackson Hole là thông tin quan trọng nhất. Fed đã thành công trong việc kiểm soát lạm phát và giờ đây đang chuyển trọng tâm sang hỗ trợ thị trường lao động và nền kinh tế. Tín hiệu cắt giảm lãi suất vào tháng 9 đã củng cố tâm lý lạc quan của thị trường tài chính toàn cầu và làm tăng sức hấp dẫn của các tài sản rủi ro.

ECB: Trong thế phòng thủ: Dữ liệu kinh tế của Eurozone cho thấy sự phục hồi đang gặp khó khăn. Mặc dù có những điểm sáng như tăng trưởng tín dụng, nhưng sự sụt giảm niềm tin kinh tế cho thấy ECB sẽ khó có thể thắt chặt thêm chính sách. Với động thái nói lỏng từ Fed, ECB sẽ càng có thêm lý do để duy trì lập trường ổn định hoặc thậm chí xem xét nói lỏng trong tương lai, nhằm tránh việc đồng Euro tăng giá quá mạnh so với đồng USD, gây ảnh hưởng tiêu cực đến xuất khẩu.

doanh nghiệp vừa và nhỏ, và thị trường lao động thắt chặt sẽ tiếp tục gây áp lực lên tiền lương.

Bà Nakagawa khẳng định BOJ sẽ tiếp tục tăng lãi suất nếu triển vọng kinh tế và lạm phát được hiện thực hóa, nhưng cũng bày tỏ sự thận trọng trước những bất ổn thương mại toàn cầu.

Cả hai quan chức đều nhấn mạnh việc theo dõi chặt chẽ dữ liệu kinh tế trước khi đưa ra quyết định.

Ngân hàng Trung ương Trung Quốc (PBoC):

PBoC đã bơm 600 tỷ CNY vào hệ thống ngân hàng thông qua cơ chế MLF (Medium-term Lending Facility) một năm. Sau khi trừ đi 300 tỷ CNY đáo hạn, con số này tương đương với một khoản bơm ròng 300 tỷ CNY.

Đây là tháng thứ sáu liên tiếp PBoC bơm ròng thanh khoản, cho thấy một lập trường chính sách tiền tệ nói lỏng và sẵn sàng hỗ trợ nền kinh tế.

Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed):

Mặc dù không có cuộc họp chính sách trong tuần, phát biểu của Chủ tịch Jerome Powell tại hội nghị chuyên đề Jackson Hole đã gây chú ý lớn. Ông Powell đã chỉ ra rằng Fed có thể cắt giảm lãi suất tại cuộc họp ngày 17/9 tới, với lý do rủi ro đối với việc làm đang gia tăng.

Lập trường "bò câu" (dovish) này đã củng cố kỳ vọng của thị trường về việc nói lỏng chính sách tiền tệ tại Mỹ.

Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB):

Trong tuần, không có thông tin chính thức về quyết định chính sách của ECB, nhưng các dữ liệu kinh tế tại Eurozone cho thấy sự suy yếu. Cụ thể, Chỉ số Niềm tin Kinh tế (ESI) giảm và niềm tin tiêu dùng chạm đáy 4 tháng, trong khi tín dụng cho hộ gia đình lại tăng mạnh. Những dữ liệu này cho thấy ECB đang ở trong tình thế khó xử giữa việc hỗ trợ tăng trưởng và kiểm soát lạm phát, nhiều khả năng sẽ tiếp tục duy trì lập trường thận trọng.

III. Thị trường hàng hóa quốc tế

Tuần cuối tháng 8/2025, thị trường hàng hóa toàn cầu chứng kiến nhiều biến động đáng chú ý, chịu tác động mạnh mẽ từ các quyết định chính sách tiền tệ và những lo ngại về triển vọng kinh tế.

Giá vàng thế giới có tháng tăng mạnh nhất

Giá dầu thế giới tăng trở lại

Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần (25-29/8/2025), hợp đồng dầu Brent giảm 50 xu (tương đương 0,73%) xuống

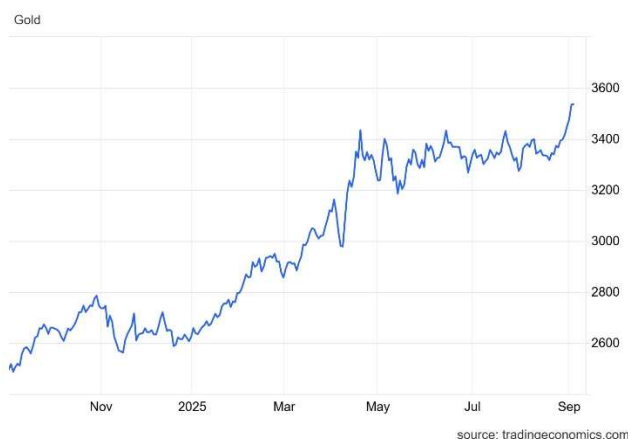
Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần (25-29/8/2025), hợp đồng vàng giao ngay tăng 0,9% lên 3.447,09 USD/oz. Giá vàng đã tăng mạnh đến 4,8% trong tháng 8/2025.

Hợp đồng vàng tương lai tăng 1,2% lên 3.515,70 USD/oz.

Đồng USD ổn định, nhưng vẫn giảm 2,2% trong tháng này. Đồng USD suy yếu làm vàng trở nên ít đắt đỏ hơn đối với những người mua nước ngoài.

Giá vàng ghi nhận tháng tăng tốt nhất kể từ tháng 4/2025, khi dữ liệu lạm phát của Mỹ củng cố kỳ vọng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) sẽ hạ lãi suất vào tháng tới.

Diễn biến giá vàng tuần qua



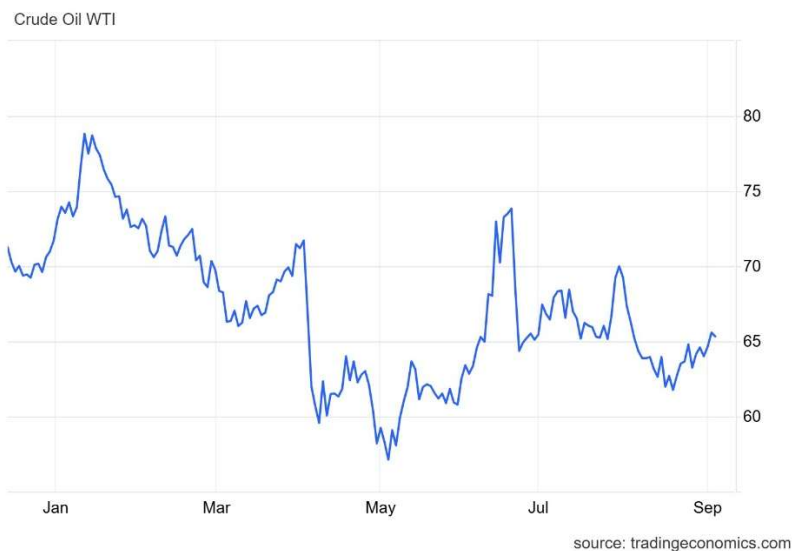
Giá vàng đã tăng mạnh trong tuần qua, chủ yếu được thúc đẩy bởi lập trường "bò câu" của Fed. Tín hiệu về khả năng cắt giảm lãi suất của Fed vào tháng 9 đã làm giảm sức hấp dẫn của đồng USD và lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ, vốn là đối thủ cạnh tranh của vàng.

Điều này khiến vàng trở nên hấp dẫn hơn đối với các nhà đầu tư, vì nó là tài sản trú ẩn an toàn trong bối cảnh những bất ổn kinh tế toàn cầu và sự suy yếu của các nền kinh tế lớn như Eurozone và Trung Quốc.

68,12 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI giảm 59 cent (tương đương 0,91%) còn 64,01 USD/thùng.

Thị trường đang chuyển hướng tập trung sang cuộc họp của OPEC+ vào tuần tới. Sản lượng dầu thô tăng từ Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC) và các đồng minh, được gọi chung là nhóm OPEC+, khi nhóm này đẩy nhanh việc tăng sản lượng để giành lại thị phần, làm tăng triển vọng nguồn cung và gây áp lực lên giá dầu toàn cầu.

Diễn biến giá dầu tuần qua



Giá dầu thô trong tuần có xu hướng giảm nhẹ sau khi tăng mạnh vào tuần trước. Sự sụt giảm này chủ yếu do những lo ngại về nhu cầu tiêu thụ. Dữ liệu kinh tế yếu kém từ Trung Quốc (lợi nhuận công nghiệp giảm) và Eurozone (niềm tin kinh tế sụt giảm) đã làm dấy lên nỗi lo về sự tăng trưởng chậm lại của kinh tế toàn cầu.

Mặc dù OPEC+ tiếp tục duy trì chính sách cắt giảm sản lượng, nhưng những lo ngại về nhu cầu vẫn lấn át. Các nhà đầu tư đã bán ra, phản ánh sự thận trọng đối với triển vọng tiêu thụ năng lượng trong những tháng cuối năm.

Nguồn: OPEC/KITCO/Bloomberg

DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ – HÀNG HÓA QUỐC TẾ

TUẦN 4 tháng 8 (25-29/8/2025)

Lãi suất điều hành của một số NHTW

NHTW	Quốc gia	Lãi suất hiện áp dụng	Lãi suất trước đó	Thời gian điều chỉnh	Phiên họp chính sách sắp tới
FED	Mỹ	4.25%-4.50%	4.5%-4.75%	18/12/2024	30/07/2025
ECB	EURO Zone	2.00%	2.25%	05/06/2025	24/07/2025
BOJ	Nhật Bản	0.50%	0.25%	24/01/2025	31/07/2025
PBoC	Tr/Quốc	3.10%	3.35%	21/10/2024	Không T/báo
RBA	Úc	4.10%	4.35%	18/02/2025	08/07/2025
BoE	Anh	4.25%	4.50%	08/05/2025	07/08/2025
BOK	Hàn Quốc	2.50%	2.75%	29/05/2025	10/07/2025
BI	Indonesia	5.50%	5.75%	21/05/2025	16/07/2025

Tỷ giá USD với một số đồng tiền chủ chốt

Cặp tiền tệ chủ chốt	Tỷ giá	+/_ % tuần	+/_ % tháng	+/_ % Từ đầu năm	+/_ % năm
EURUSD		1.68%	3.76%	13.11%	9.38%
GBPUSD		1.91%	1.81%	9.53%	8.44%
AUDUSD		1.15%	1.57%	5.46%	-2.13%
USDJPY		-1.02%	-0.15%	-8.09%	-10.08%
USDCNY		-0.12%	-0.28%	-2.26%	-1.75%
USDCAD		-0.41%	-1.15%	-4.86%	0.00%
USDKRW		-0.62%	-0.73%	-7.69%	-1.22%
DXY		-1.46%	-2.61%	-10.34%	-8.10%
USDSGD		-0.92%	-1.06%	-6.60%	-5.93%

Lợi tức trái phiếu chính phủ một số nước

Trái phiếu CP kỳ hạn 10 năm	Lợi suất	+/_ % tuần	+/_ % tháng	+/_ % từ đầu năm	+/_ % năm
United States		-0.10%	-0.20%	-0.29%	-0.11%
United Kingdom		-0.04%	-0.23%	-0.06%	0.33%
Japan		0.03%	-0.08%	0.34%	0.39%
Australia		-0.02%	-0.16%	-0.19%	-0.17%
Germany		0.08%	0.05%	0.24%	0.11%
China		0.01%	-0.06%	-0.03%	-0.56%
Singapore		-0.08%	-0.21%	-0.66%	-1.00%
South Korea		-0.07%	0.08%	-0.08%	-0.49%
Vietnam		0.02%	0.13%	0.21%	0.44%
Indonesia		-0.10%	-0.18%	-0.37%	-0.46%

Chỉ số chứng khoán một số thị trường lớn

Chỉ số chủ chốt	+/_ % 1 tuần	+/_ % 1 tháng	+/_ % sv đầu năm	+/_ % sv 1 năm	+/_ % sv 3 năm
Dow Jones		+3.80%	+3.00%	+12.02%	+41.22%
S&P 500		+4.41%	+4.96%	+13.05%	+61.65%
Nasdaq		+5.72%	+4.99%	+14.33%	+81.37%
DAX		+0.42%	+20.71%	+31.79%	+84.82%
FTSE 100		+0.95%	+7.66%	+7.78%	+20.33%
CAC 40		-1.13%	+4.21%	+2.84%	+27.52%
Nikkei 225		+4.47%	+0.64%	+1.43%	+49.79%
Shanghai		+1.81%	+2.16%	+15.39%	+1.87%
Hang Seng		+3.02%	+21.06%	+37.05%	+10.40%

Thị trường hàng hóa thế giới

1. Năng lượng	Giá	+/_ % tuần	+/_ % tháng	+/_ % từ đầu năm	+/_ % năm
Dầu thô USD/Bbl		-11.88%	5.22%	-9.27%	-20.20%
Khí ga USD/MMBtu		-2.63%	5.31%	3.11%	44.02%
Xăng USD/Gal		-10.85%	-0.73%	3.39%	-17.13%
Than USD/T		0.38%	6.05%	-14.57%	-19.67%
2. Kim loại quý					
Vàng USD/t.oz		-2.83%	-0.38%	24.74%	40.72%
Bạc USD/t.oz		-0.08%	9.11%	24.56%	23.47%
Lithium CNY/T		1.24%	-0.57%	-18.52%	-33.17%
Platin SD/t.oz		6.28%	25.48%	49.65%	34.54%
3. Nông sản	Giá	+/_ % tuần	+/_ % tháng	+/_ % từ đầu năm	+/_ % năm trước
Sữa USD/CWT		0.54%	0.91%	0.32%	-5.82%
Cao su S Cents/Kg		0.99%	-2.22%	-17.48%	-1.57%
Coffee USD/Lbs		-3.58%	-12.58%	-4.11%	35.10%
Bông USD/Lbs		-2.83%	-4.61%	-8.88%	-1.42%
Gạo USD/cwt		-3.18%	-2.93%	-6.60%	-22.79%
Đường USD/Lbs		-1.62%	-6.53%	-18.11%	-22.18%
Chè INR/Kgs		-4.43%	7.80%	20.39%	-8.38%
Ngô USD/BU		-2.56%	-7.37%	-8.88%	-0.71%

4. Khoáng sản- Nông sản	Giá	+/_ % tuần	+/_ % tháng	+/_ % Từ đầu năm	+/_ % năm
Đồng USD/Lbs		5.02%	8.79%	27.34%	15.40%
Thép CNY/T		-0.07%	-2.02%	-10.51%	-10.27%
Quặng sắt \$/T		1.42%	2.43%	-8.02%	-13.15%
Chì USD/T		2.61%	2.85%	4.75%	-8.07%
Nhôm USD/T		1.66%	5.19%	1.86%	2.95%
Thiếc USD/T		5.44%	3.56%	16.04%	4.78%
Kẽm USD/T		5.37%	3.49%	-6.58%	-5.27%
Nikel USD/T		1.13%	0.89%	-0.46%	-11.92%
5. Nông sản – Thủy sản			Giá tuần này	Giá tuần trước	Ghi chú
Tiêu US\$/kg	Indonesia – Black Pepper	7,528			
	Brazil Black - Pepper ASTA 570	5,850			
	Ấn Độ - Garbled/Ungarbled	6,820 6,620			
Điều US\$/kg	Kuming/ Trung Quốc	1,190			
	South Goa/ Ấn Độ	1,760			
Cá da trơn	Vietnam (US\$/kg)	1680			
	Thái Lan (US\$/kg)	1870			
Tôm chân trắng US\$/kg 30 con	Pradesh (Ấn Độ)	4,990			
	Đông Java (Indonesia)	4,840			

Nguồn: Tổng hợp từ Tradingeconomics, Investing/ Tridge.com/ Ipscnet.org/giacaphe.vn/Vasep.com.vn; 31/8/2025

B. KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ TRONG NƯỚC

I. THÔNG TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Xóa bỏ cơ chế Nhà nước độc quyền sản xuất vàng miếng

Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 232/2025/NĐ-CP ngày 26/8/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng. Nghị định này có hiệu lực từ ngày 10/10/2025.

Một số nội dung đáng chú ý:

Mở rộng phạm vi điều chỉnh đối với hoạt động sản xuất vàng miếng

Về phạm vi điều chỉnh, Nghị định số 232/2025/NĐ-CP đã bổ sung "hoạt động sản xuất vàng miếng" tại khoản 1 Điều 1 của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP. Cụ thể:

"1. Nghị định này quy định về hoạt động kinh doanh vàng, bao gồm: Hoạt động sản xuất, gia công vàng trang sức, mỹ nghệ; hoạt động kinh doanh mua, bán vàng trang sức, mỹ nghệ; hoạt động sản xuất vàng miếng; hoạt động kinh doanh mua, bán vàng miếng; hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu vàng và các hoạt động kinh doanh vàng khác, bao gồm cả hoạt động kinh doanh vàng trên tài khoản và hoạt động phái sinh về vàng."

Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP về khái niệm vàng miếng: "2. Vàng miếng là sản phẩm vàng được dập thành miếng, có đóng chữ, số chỉ khối lượng, chất lượng, có ký mã hiệu của doanh nghiệp và ngân hàng thương mại được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) cho phép sản xuất; vàng miếng do Ngân hàng Nhà nước tổ chức sản xuất trong từng thời kỳ".

Mua bán vàng từ 20 triệu đồng/ngày trở lên phải thanh toán qua tài khoản ngân hàng

Nghị định số 232/2025/NĐ-CP cũng bổ sung khoản 10 Điều 4 của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP về thanh toán mua, bán vàng:

Điều kiện cấp Giấy phép sản xuất vàng miếng

Nghị định đã bổ sung Điều 11a sau Điều 11 Nghị định số 24/2012/NĐ-CP về điều kiện cấp Giấy phép sản xuất vàng miếng. Cụ thể như sau:

"Điều 11a. Điều kiện cấp Giấy phép sản xuất vàng miếng

1. Doanh nghiệp được Ngân hàng Nhà nước xem xét cấp Giấy phép sản xuất vàng miếng khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- a) Có Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng;
- b) Có vốn điều lệ từ 1.000 tỷ đồng trở lên;

c) Không bị xử phạt vi phạm hành chính về hoạt động kinh doanh vàng hoặc bị xử phạt vi phạm hành chính về hoạt động kinh doanh vàng nhưng đã thực hiện xong các biện pháp khắc phục hậu quả theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, các kiến nghị có thời hạn thực hiện tại Kết luận thanh tra, kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có);

d) Có quy định nội bộ quy định về sản xuất vàng miếng bao gồm những nội dung cơ bản như quy trình nhập nguyên liệu; quy trình sản xuất vàng miếng; quy trình giám sát sản xuất; quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm.

2. Ngân hàng thương mại được Ngân hàng Nhà nước xem xét cấp Giấy phép sản xuất vàng miếng khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- a) Có Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng;
- b) Có vốn điều lệ từ 50.000 tỷ đồng trở lên;

Trách nhiệm của các tổ chức được phép sản xuất, kinh doanh mua, bán vàng miếng

Nghị định 232/2025/NĐ-CP cũng bổ sung một số nội dung mới theo hướng mở rộng, tăng trách nhiệm đối với doanh nghiệp, ngân hàng thương mại sản xuất vàng miếng (khoản 3) và trách nhiệm đối với doanh nghiệp, tổ chức tín dụng kinh doanh mua bán vàng miếng (khoản 4). Cụ thể:

- Chỉ được phép sản xuất, kinh doanh mua, bán loại vàng miếng quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định này.

- Chấp hành các quy định của pháp luật về chế độ kế toán, lập và sử dụng hóa đơn chứng từ.

- Công bố tiêu chuẩn áp dụng, khối lượng, hàm lượng của sản phẩm theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm

"Việc thanh toán mua, bán vàng có giá trị từ 20 triệu đồng trong ngày trở lên của một khách hàng phải được thực hiện thông qua tài khoản thanh toán của khách hàng và tài khoản thanh toán của doanh nghiệp kinh doanh vàng mở tại ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài."

Nghị định số 232/2025/NĐ-CP cũng bổ sung khoản 5a Điều 6 về trách nhiệm của doanh nghiệp hoạt động sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ. Theo đó, khi bán vàng nguyên liệu mua từ doanh nghiệp, ngân hàng thương mại quy định tại Điều 11a Nghị định này phải lập và sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định của pháp luật; lưu trữ đầy đủ, chính xác dữ liệu giao dịch bán vàng nguyên liệu; thực hiện kết nối cung cấp thông tin cho Ngân hàng Nhà nước theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- trước pháp luật về tiêu chuẩn khối lượng, hàm lượng sản phẩm đã sản xuất đúng với tiêu chuẩn khối lượng, hàm lượng đã công bố;
- Chịu hoàn toàn trách nhiệm về sản phẩm vàng miếng do mình sản xuất, bảo hành sản phẩm vàng miếng cho khách hàng theo quy định pháp luật; lưu trữ đầy đủ, chính xác dữ liệu vàng miếng được sản xuất;
 - Xây dựng hệ thống thông tin xử lý, lưu trữ dữ liệu vàng miếng được sản xuất có những nội dung cơ bản bao gồm thông tin nguyên liệu đầu vào, thời gian sản xuất, sản phẩm đầu ra; thực hiện kết nối cung cấp thông tin cho Ngân hàng Nhà nước theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.
 - Niêm yết công khai giá mua, giá bán vàng miếng tại địa điểm giao dịch hoặc trên trang thông tin điện tử và kết nối cung cấp thông tin về mức giá niêm yết cho Ngân hàng Nhà nước;
 - Không được phép thực hiện kinh doanh vàng miếng thông qua các đại lý ủy nhiệm;
 - Có biện pháp và trang thiết bị bảo đảm an toàn trong hoạt động kinh doanh;
 - Xây dựng quy định nội bộ về mua, bán vàng miếng; Xây dựng hệ thống thông tin xử lý, lưu trữ dữ liệu giao dịch mua bán vàng miếng...

Nguồn: chinhphu.vn

Lãi suất tiền gửi

Theo thống kê của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, lãi suất tiền gửi (bằng nội tệ) bình quân của các tổ chức tín dụng (TCTD) sang tháng 7/2025 đối với khách hàng nhích nhẹ (0,1 điểm %) so với tháng 6/2025 tại các kỳ hạn từ 01 tháng trở lên.

Trong tháng 8/2025, lãi suất tiền gửi ngân hàng dao động ở các mức khác nhau, cá biệt tại ABBank có mức lãi suất đặc biệt cao tới 9,65%/năm cho kỳ hạn 13 tháng với số tiền gửi lớn, còn tại nhóm ngân hàng lớn như Vietcombank, BIDV, VietinBank có lãi suất thấp hơn, phổ biến trong khoảng 4,6-4,7%/năm cho kỳ hạn dài.

Lãi suất gửi online thường cao hơn lãi suất tại quầy, và có sự khác biệt tùy thuộc vào kỳ hạn và số tiền gửi cụ thể.

Lãi suất cho vay

Lãi suất tiền gửi bình quân của TCTD tháng 7/2025

KỲ HẠN TIỀN GỬI	1/2025	2/2025	3/2025	4/2025	5/2025	6/2025	7/2025
Bảng VND	%/năm	%/năm	%/năm	%/năm	%/năm	%/năm	%/năm
Từ < 01 tháng	0,1-0,2	0,1-0,2	0,1-0,2	0,1-0,2	0,1-0,2	0,1-0,2	0,1-0,2
Từ 1-<6 tháng	3,1-4,0	3,1-4,0	3,1-4,0	3,2-4,0	3,2-4,0	3,2-4,0	3,3-4,0
Từ 6-12 tháng	4,4-5,3	4,5-5,4	4,5-5,4	4,5-5,5	4,5-5,5	4,5-5,5	4,6-5,5
Từ >12-24 tháng	4,9-5,9	4,8-6,0	4,8-6,0	4,8-6,0	4,8-6,0	4,8-6,1	4,9-6,1
Từ >24 tháng	6,9-7,2	6,9-7,1	6,9-7,1	6,9-7,1	6,9-7,1	6,8-7,1	6,9-7,3
Bảng USD							
Các kỳ hạn	0	0	0	0	0	0	0

Mức lãi suất huy động thông thường cao nhất một số kỳ hạn

Kỳ hạn	Không Kỳ Hạn	01 tháng	03 tháng	06 tháng	09 tháng	12 tháng	18 tháng	24 tháng
Mức lãi suất cao nhất	0,50%	4,30%	4,50%	5,40%	5,45%	5,80%	6,10%	5,85%
Ngân hàng	Bắc Á	Exim Bank	Exim Bank	Viet Bank	NCB	Viet Bank	HD Bank	TCB

*Cập nhật đến 31/8/2025 từ các biểu lãi suất huy động tiết kiệm thông thường của các NH.

Diễn biến lãi suất cho vay của TCTD tháng 7/2025

Trong tháng 7/2025, lãi suất cho vay bình quân của các tổ chức tín dụng (với các khoản cho vay mới và cũ còn dư nợ) tăng nhẹ (lên 8,9% so với mức tháng 6/2025 là 8,8%).

Lãi suất cho vay bình quân của các TCTD với các khoản vay ngắn hạn đối với các lĩnh vực ưu tiên, cho vay ngắn hạn tối đa và các khoản cho vay bằng USD đối với khách hàng tương đương so với mức 2 tháng trước đó.

KỶ HẠN CHO VAY	1/2025	2/2025	3/2025	4/2025	5/2025	6/2025	7/2025
Bảng nội tệ/bình quân	%/năm	%/năm	%/năm	%/năm	%/năm	%/năm	%/năm
Cho vay mới và cũ còn dư nợ	6,7-9,0	6,7-9,0	6,6-9,0	6,6-8,9	6,6-8,9	6,5-8,8	6,5-8,9
Cho vay ngắn hạn đối với lĩnh vực ưu tiên	3,9	3,9	3,9	3,9	3,9	3,9	3,9
Cho vay ngắn hạn tối đa theo quy định	4,0	4,0	4,0	4,0	4,0	4,0	4,0
Bảng USD/bình quân							
Cho vay mới và cũ còn dư nợ ngắn hạn	4,0-4,9	4,2-5,0	4,2-5,0	4,2-5,0	4,1-5,0	4,1-5,0	4,1-5,0
Cho vay mới, cũ còn dư nợ trung,dài hạn	6,2-7,0	-	-	-	-	-	-

Nguồn: NHNN VN và tổng hợp

Tín dụng vào lĩnh vực bất động sản nửa đầu năm 2025

Tín dụng của nền kinh tế tăng trưởng 9,9% trong nửa đầu năm; trong đó, riêng dư nợ cho vay lĩnh vực bất động sản tăng gấp 2,4 lần, đạt khoảng 3,18 triệu tỷ đồng và chiếm 18,5% tổng dư nợ toàn hệ thống. (Dư nợ bất động sản bao gồm cả cho vay kinh doanh bất động sản và cho vay tiêu dùng mua bất động sản).

- Một số ngân hàng ghi nhận mức tăng trưởng tín dụng bất động sản cao như:
- Techcombank với gần 227.500 tỷ đồng, tăng 21,6% so với cuối năm 2024, gần gấp đôi so với mức tăng trưởng cho vay 11,6% của ngân hàng này trong cùng thời gian. Nếu gộp cả, tỷ trọng cho vay bất động sản tới trên 64%.
 - SHB tăng 28,4%, lên 163.755 tỷ đồng;
 - MB tăng 33,4%, lên 85.534 tỷ đồng;
 - HDBank tăng 21,7%, lên 83.125 tỷ đồng...

Theo Báo cáo tài chính quý II/2025 của 14 ngân hàng thương mại (có nêu cụ thể về cơ cấu dư nợ tín dụng), phần lớn ngân hàng có số dư cho vay kinh doanh bất động sản tăng trưởng mạnh so với cuối năm trước.

Trong đó:

- PVCombank có dư nợ cho vay bất động sản chiếm 36,1% tổng dư nợ - cao nhất trong ngành và ghi nhận mức tăng 5,1% trong nửa đầu năm nay.
- Techcombank xếp thứ hai về tỷ trọng cho vay bất động sản, với 33,62% tại thời điểm cuối tháng 6/2025 (tỷ lệ này tại thời điểm 31/12/2024 là 30,88%).
- Lần lượt sau đó là SHB (26,82%), VPBank (24,81%), Viet A Bank (19,91%), HDBank (16,98%), Kienlongbank (16,09%), MB (10,3%), PGBank (10,11%), TPBank (9,89%), MSB (9,78%), Saigonbank (7,27%), VIB (2,85%) và LPBank (2,77%).

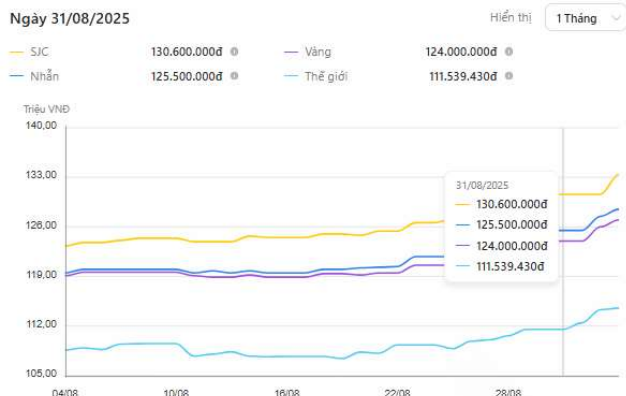
Xét về số dư tuyệt đối, Techcombank dẫn đầu về cho vay lĩnh vực này, với gần 227.500 tỷ đồng, tăng 21,6% so với cuối năm 2024, gần gấp đôi so với mức tăng trưởng cho vay 11,6% của ngân hàng này trong cùng thời gian. Nếu tính cả cho vay khách hàng cá nhân và doanh nghiệp liên quan đến bất động sản, tỷ trọng cho vay lĩnh vực bất động sản của Techcombank lên tới 64,17% tổng dư nợ.

Trong đó, trong cơ cấu tín dụng khách hàng doanh nghiệp và trái phiếu doanh nghiệp, tỷ trọng cho vay bất động sản chiếm tới 59% (tăng 13% so với cùng kỳ năm trước). Trong khi đó, tỷ trọng này ở mảng khách hàng cá nhân, chủ yếu là cho vay mua nhà, lên tới 72% (tăng 24% so với cùng kỳ năm trước).

Nguồn: Tổng hợp báo cáo các ngân hàng

Diễn biến giá vàng trong nước tuần qua

Thị trường vàng có một tuần tăng rất mạnh gần 4 triệu đồng/lượng, còn tính từ đầu tháng tăng hơn 9 triệu đồng/lượng. Giá vàng miếng SJC đã vượt mốc 130 triệu đồng/lượng, lập kỷ lục mới.



Ngày 30/8/2025, giá vàng miếng SJC tăng thêm 1,3 triệu đồng/lượng, lập kỷ lục cao nhất từ trước đến nay ở mức 129,1-130,6 triệu đồng/lượng.

Giá vàng nhẫn loại 1-5 chỉ của SJC kết phiên ở mức 122,5-125 triệu đồng/lượng (mua - bán). Giá vàng nhẫn 9999 tại Doji ở mức 122,5-125,5 triệu đồng/lượng (mua - bán).

Tính chung cả tuần, giá vàng miếng SJC đã bứt phá mạnh mẽ, tăng 3,7 triệu đồng/lượng chiều bán ra, lập kỷ lục mới. Nếu tính từ đầu tháng 8/2025, giá vàng miếng SJC tăng 9,2 triệu đồng/lượng.

Chênh lệch giữa giá vàng trong nước và thế giới tiếp tục nói rộng lên mức kỷ lục: có thời điểm trên 20 triệu đồng/lượng.

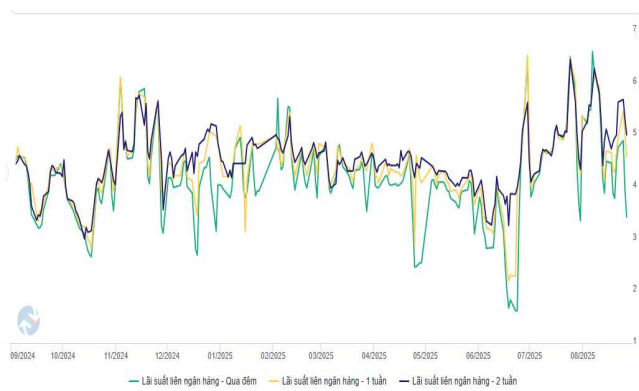
Nguồn: SJC và tổng hợp

I. THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

2.1. Thị trường tiền tệ

Thị trường liên ngân hàng (LNH)

Lãi suất VND LNH



Trên thị trường LNH tuần qua (25-29/8/2025):

Lãi suất VND LNH các kỳ hạn từ 1 tháng trở xuống giảm ở tất cả các kỳ hạn.

Kết thúc ngày 29/8/2025, lãi suất VND LNH giao dịch ở các mức lần lượt là:

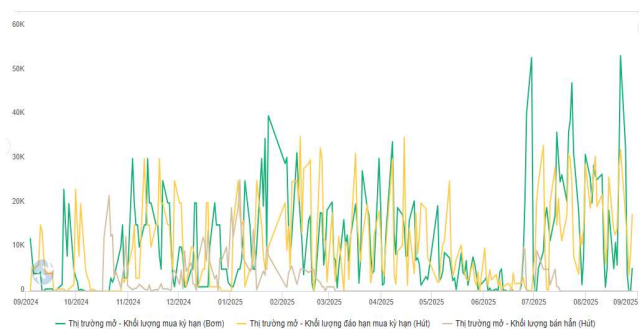
- Qua đêm 3,84% (-1,12 điểm%);
- 01 tuần 4,39% (-0,77 điểm%);
- 02 tuần 4,99% (-0,61 điểm%);
- 01 tháng 5,33% (-0,37 điểm%).

Lãi suất USD LNH biến động nhẹ ở tất cả các kỳ hạn trong tuần qua. Chốt phiên 29/8/2025, lãi suất USD LNH giao dịch tại:

- Qua đêm 4,30% (không đổi);
- 01 tuần 4,35% (-0,01 điểm%);
- 02 tuần 4,40% (-0,01 điểm%);
- 01 tháng 4,43% (-0,03 điểm%).

Thị trường mở (OMO)

Nghiệp vụ OMO



Trên thị trường OMO tuần qua (25-29/8/2025):

Tại kênh cầm cố, NHNN chào thầu 77.000 tỷ đồng với các kỳ hạn 7 ngày, 14 ngày, 28 ngày và 91 ngày, lãi suất đều giữ ở mức 4,0%. Có 41.552,01 tỷ đồng trúng thầu ở cả 4 kỳ hạn; có 58.822,36 tỷ đồng đáo hạn trong tuần qua trên kênh cầm cố.

NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN trong tuần qua.

Như vậy, NHNN hút ròng 17.270,35 tỷ đồng từ thị trường trong tuần qua qua kênh OMO. Có 181.663,7 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố.

Thị trường ngoại hối

Tỷ giá theo xu thế giảm



Trên thị trường ngoại hối tuần qua (25-29/8/2025):

*Tỷ giá trung tâm được NHNN điều chỉnh giảm qua hầu hết các phiên. Chốt ngày 29/8/2025, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 25.240 VND/USD, giảm mạnh 58 đồng so với phiên cuối tuần trước đó.

*Tỷ giá giao ngay được NHNN niêm yết:

- Mua giao ngay ở mức 24.028 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn;

- Bán giao ngay được niêm yết mức ở mức 26.452 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần.

*Tỷ giá LNH tăng – giảm đan xen qua các phiên. Kết thúc phiên 29/8/2025, tỷ giá LNH đóng cửa tại 26.349 VND/USD, tăng nhẹ 19 đồng so với cuối tuần trước đó.

*Tỷ giá trên thị trường tự do tuần qua diễn biến theo xu hướng tăng. Chốt phiên 29/8/2025, tỷ giá tự do tăng 140 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với phiên cuối tuần trước đó, giao dịch tại 26.650 VND/USD và 26.720 VND/USD.

Nguồn: NHNN, HHHH tổng hợp

C. THÔNG TIN HỘI VIÊN

VNBA tổ chức đào tạo chuyên sâu về ứng dụng AI trong hoạt động ngân hàng

Ngày 23/8/2025, tại Hà Nội, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) đã tổ chức thành công khóa đào tạo chuyên sâu về ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động kinh doanh, dành cho lãnh đạo các ngân hàng thương mại. Chương trình đào tạo nhằm nâng cao năng lực chuyển đổi số, khai thác hiệu quả AI trong quản trị, điều hành và phát triển kinh doanh.

Agribank mở đường tín chỉ carbon Việt ra thị trường quốc tế

Với vai trò ngân hàng thương mại nhà nước chủ lực trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) đang tiên phong không chỉ cung cấp vốn mà còn mở đường để tín chỉ carbon Việt Nam vươn ra thị trường thế giới.

S&P nâng xếp hạng Vietcombank lên mức cao nhất hệ thống và giữ Eximbank ở mức B+ với triển vọng ổn định

Ngày 25/8/2025, Tổ chức xếp hạng tín nhiệm toàn cầu Standard & Poor's (S&P) công bố kết quả đánh giá mới nhất là Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) được nâng hạng lên BB+ với triển vọng “Ổn định”, trong khi Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) được giữ nguyên ở mức B+, triển vọng “Ổn định”.

VietinBank phát động chương trình hiến máu năm 2025

Ngày 23/8/2025, tại Hà Nội, Đoàn Thanh niên Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank) phát động Chương trình hiến máu tình nguyện toàn hệ thống với chủ đề “VietinBank - Trao giọt máu hồng, sẻ chia sự sống”. Hoạt động thiết thực này nằm trong chuỗi thi đua chào mừng thành công Đại hội Đảng bộ VietinBank lần thứ XI (nhiệm kỳ 2025-2030).

VDB đồng loạt ký kết tín dụng cho các dự án thủy điện và điện gió

Trong hai ngày 22 - 23/8/2025, Ngân hàng Phát triển Việt Nam (VDB) đã ký hợp đồng tín dụng cho ba dự án thủy điện và điện gió tại Lai Châu, Quảng Trị và Cà Mau. Sự kiện này

Với định hướng đồng hành cùng hội viên trong tiến trình chuyển đổi số, VNBA kỳ vọng khóa học sẽ trở thành nền tảng giúp các ngân hàng khai thác hiệu quả AI, đổi mới mô hình kinh doanh và nâng cao chất lượng dịch vụ trong kỷ nguyên số. Khép lại chương trình, mỗi học viên không chỉ được trang bị thêm kiến thức và kỹ năng, mà quan trọng hơn là hình thành tư duy đổi mới, sẵn sàng ứng dụng AI vào thực tiễn. Đây sẽ là nguồn động lực để các ngân hàng Việt Nam đẩy nhanh chuyển đổi số, xây dựng hệ sinh thái dịch vụ hiện đại, nhân văn, cạnh tranh và khẳng định vị thế trên bản đồ tài chính toàn cầu.

Đây không chỉ là hỗ trợ vốn, mà còn là tầm nhìn dài hạn của Agribank trong việc đồng hành cùng doanh nghiệp, thúc đẩy cộng đồng và góp phần hiện thực hóa mục tiêu Net Zero 2050. Mỗi hecta rừng trồng mới, mỗi tấn gỗ sinh khối xuất khẩu đều có thể quy đổi thành “tín chỉ carbon” - loại tài sản xanh có giá trị trên thị trường quốc tế. Với chiến lược này, Agribank không chỉ khẳng định vai trò là ngân hàng của “tam nông”, mà còn tiên phong trở thành ngân hàng của “kinh tế xanh”, góp phần đưa Việt Nam trở thành điểm sáng trong chuỗi giá trị carbon toàn cầu.

Theo đó, S&P nâng định hạng sức mạnh tín dụng độc lập (SACP) của Vietcombank lên “bb+” từ “bb-”, nhờ năng lực tài chính vững vàng, chất lượng tài sản vượt trội và khả năng dự phòng rủi ro hàng đầu. Đồng thời, S&P giữ nguyên xếp hạng B+ đối với Eximbank, ghi nhận nợ xấu giảm còn 2,5% cuối 2024 và ROA đạt 1,5%, cao hơn mức trung bình ngành. Kết quả này cho thấy Vietcombank tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu, còn Eximbank ghi nhận tiến triển tích cực trong tái cấu trúc và mở rộng hoạt động. Cả hai ngân hàng đều được duy trì triển vọng “Ổn định”, góp phần củng cố niềm tin vào sự phát triển bền vững của hệ thống tài chính - ngân hàng Việt Nam.

Theo đó, từ ngày 23/8 đến 30/9, VietinBank sẽ tổ chức hơn 25 điểm hiến máu trên toàn quốc, dự kiến tiếp nhận khoảng 5.000 đơn vị máu. Với thông điệp “Trao giọt máu hồng, sẻ chia sự sống”, chương trình hiến máu tình nguyện năm 2025 của VietinBank không chỉ góp phần bổ sung nguồn máu quý giá cho ngành y tế mà còn lan tỏa tinh thần nhân văn sâu sắc trong cộng đồng. Đây tiếp tục là minh chứng cho cam kết của VietinBank trong việc gắn kết phát triển kinh doanh với trách nhiệm xã hội, vì một tương lai bền vững và nhân ái.

Cụ thể, Sở Giao dịch II - VDB ký khoản vay 1.600 tỷ đồng với Công ty TNHH MTV Năng lượng Viên An Cà Mau để triển khai Nhà máy điện gió Viên An. Ngày 23/8, Chi nhánh VDB Khu vực Điện Biên - Lai Châu cho vay hơn 223 tỷ đồng (70% tổng mức đầu tư) đối với Dự án Thủy điện Nậm Cuối 1B (7,5 MW), trong khi Chi nhánh VDB Khu vực

khẳng định vai trò của tín dụng đầu tư Nhà nước trong thúc đẩy năng lượng bền vững và bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.

Techcombank tiếp sức doanh nghiệp, hộ kinh doanh chuyển đổi số

Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) phối hợp với Sở Tài chính TP.HCM, Ngân hàng Nhà nước Khu vực 2, Cục Thuế TP.HCM và chính quyền địa phương tổ chức Hội nghị “Thúc đẩy chuyển đổi số và tiếp cận tài chính cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh” tại TP. Dĩ An, với gần 150 đại biểu từ cơ quan quản lý, doanh nghiệp và hộ kinh doanh tham dự.

Sacombank tung ưu đãi lớn mùa tựu trường và Quốc khánh 2/9

Từ nay đến hết ngày 31/10/2025, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) triển khai chương trình “Tựu trường cùng Thẻ - Pay”, với hàng loạt ưu đãi cho phụ huynh, học sinh, sinh viên và khách hàng trẻ khi thanh toán học phí hoặc mua sắm mùa tựu trường qua ứng dụng Sacombank Pay và thẻ tín dụng.

PVcomBank lan tỏa tự hào dân tộc cùng “80 năm - Rạng rỡ non sông”

Hòa chung không khí kỷ niệm 80 năm Quốc khánh nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2025), Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam (PVcomBank) triển khai chương trình “80 năm - Rạng rỡ non sông”, với nhiều hoạt động ý nghĩa, góp phần lan tỏa tinh thần yêu nước và khơi dậy niềm tự hào dân tộc.

Bac A Bank triển khai ưu đãi tiếp sức doanh nghiệp xuất nhập khẩu

Nhằm hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng hoạt động trên thị trường quốc tế, Ngân hàng TMCP Bắc Á (Bac A Bank) vừa triển khai chương trình ưu đãi “Bac A Bank - Tiếp sức hội nhập”, áp dụng đến hết ngày 31/12/2025.

Quảng Nam - Đà Nẵng cấp tín dụng 200 tỷ đồng cho Dự án Thủy điện Đakrông 5 (10 MW).

Thông qua hội nghị, Techcombank không chỉ khẳng định vai trò đồng hành cùng cộng đồng doanh nghiệp và hộ kinh doanh trong quá trình chuyển đổi số, mà còn thể hiện quyết tâm hiện thực hóa mục tiêu nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy tài chính toàn diện và phát triển bền vững.

Sự kết nối chặt chẽ giữa chính quyền, cơ quan quản lý và ngân hàng hứa hẹn sẽ tạo nên hệ sinh thái hỗ trợ hiệu quả, giúp doanh nghiệp và hộ kinh doanh tận dụng tối đa cơ hội từ khung chính sách mới và công nghệ số.

Theo đó, khách hàng thanh toán học phí trực tuyến từ 500.000 đồng qua Sacombank Pay sẽ được hoàn 200.000 đồng, với tổng ngân sách ưu đãi gần 1 tỷ đồng. Ngoài ra, 30 khách hàng có giao dịch trùng số thứ tự đặc biệt nhận thêm 3 triệu đồng, và 11 khách hàng chi tiêu nhiều nhất được tặng quà trị giá đến 10 triệu đồng...

Đáng chú ý, Sacombank triển khai gói hỗ trợ tài chính cho sinh viên, gồm: mở thẻ tín dụng không cần chứng minh thu nhập; vay tiêu dùng trực tiếp trên Sacombank Pay với lãi suất từ 12%/năm; riêng thẻ Sacombank Visa Platinum O2 áp dụng lãi suất 0,8%/tháng và hoàn phí chuyển đổi trả góp đến 1 triệu đồng.

PVcomBank khởi động chuỗi hoạt động kỷ niệm 80 năm Quốc khánh với khung avatar trực tuyến tại rangrononsong.pvconnect.com.vn và minigame trên fanpage, mang đến nhiều quà tặng như AirPods, đồng hồ, cân thông minh...

Tại Hội sở chính (Ngô Quyền - Trảng Tiền, Hà Nội), ngân hàng trang trí không gian rực rỡ, trở thành điểm check-in nổi bật, đồng thời phát tặng mũ, quạt và nước uống miễn phí để lan tỏa tinh thần tự hào, đoàn kết dân tộc.

Khách hàng doanh nghiệp xuất nhập khẩu khi giao dịch thanh toán quốc tế hoặc tài trợ thương mại tại Bac A Bank được giảm tới 40% phí dịch vụ và miễn phí chuyển tiền đến. Điểm nhấn là gói B-Trade - Chuyển tiền đi trọn gói, cho phép trả một lần phí để thực hiện không giới hạn giao dịch trong 12 tháng, với 5 gói linh hoạt từ 50.000 - 1.000.000 USD, mức phí chỉ từ 35 USD (chưa VAT). Ngoài ra, Bac A Bank tặng miễn phí 5 giao dịch chuyển tiền đi đầu tiên cho khách hàng mới hoặc tái kích hoạt sau 12 tháng không giao dịch.

Nguồn: Thông tin các ngân hàng thương mại

D. VĂN BẢN LIÊN QUAN BAN HÀNH, DỰ THẢO TRONG TUẦN

* VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH

Cơ quan	Văn bản	Ngày ban hành	Nguồn
CP	Nghị định số 226/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai	15/8/2025	
	Quyết định số 1751/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu quốc gia	18/8/2025	
BTC	Thông tư số 84/2025/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 8/02/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác	19/8/2025	
CP	Nghị định số 230/2025/NĐ-CP quy định các trường hợp khác được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 2 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024		
QH	Luật số 93/VBHN-VPQH Luật Thuế giá trị gia tăng	22/8/2025	chinhphu.vn
	Nghị định số 232/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng		
CP	Nghị định số 233/2025/NĐ-CP quy định cơ chế tài chính về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế; chi tổ chức và hoạt động bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế	26/8/2025	
	Nghị quyết số 253/NQ-CP về việc công bố các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp (Luật số 69/2014/QH13) tiếp tục có hiệu lực		

* VĂN BẢN DỰ THẢO

Cơ quan	Văn bản	Ngày bắt đầu xin ý kiến	Nguồn
NHNN	Tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến đối với Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 17/2024/TT-NHNN quy định về phân loại, đóng gói, giao nhận kim khí quý, đá quý.	22/8/2025	sbv.gov.vn
BTC	Dự thảo Luật Quản lý thuế.		chinhphu.vn
	Dự thảo Thông tư hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP (lần 2) về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.	25/8/2025	sbv.gov.vn
NHNN	Bản tổng hợp tiếp thu, giải trình, chỉnh lý dự thảo Thông tư quy định về hoạt động của công ty con, công ty liên kết của tổ chức tín dụng trong lĩnh vực quản lý nợ và khai thác tài sản.	29/8/2025	

Thông tin liên hệ:

BAN BIÊN TẬP BẢN TIN

Địa chỉ: 193 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 0983.534.586; (024) 3 821 8733 | Email: vnba1994@gmail.com | Website: www.vnba.org.vn